

**CHỦ ĐỀ LỚN: TRƯỜNG TIỂU HỌC**  
**CHỦ ĐỀ NHỎ: BÉ CHUẨN BỊ VÀO LỚP 1**  
*Tuần 35: Từ ngày 18/5/2026 đến ngày 22/5/2026*  
**THẺ DỤC SÁNG**

**Tập các động tác: *Hô hấp: Hít vào thở ra; tay 2; bụng 4; chân 4***  
**Trò chơi: *Chi chi chành chành***

**I. Mục đích – Yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- 5 tuổi: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục tay 2, bụng 4, chân 4 theo hiệu lệnh bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. Biết chơi trò chơi chi chi chành chành.

\* Trẻ KT: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục tay 2, bụng 4, chân 4 theo hiệu lệnh bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp dưới sự giúp đỡ của cô. Biết chơi trò chơi chi chi chành chành.

- 4 tuổi: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục tay 2, bụng 4, chân 4 theo hiệu lệnh bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. Biết chơi trò chơi chi chi chành chành.

**2. Kỹ năng**

- Rèn thói quen tập thể dục sáng, góp phần phát triển các nhóm cơ và hô hấp cho trẻ. Rèn kỹ năng khéo léo của đôi tay.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, tích cực tập luyện.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập rộng, bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng. Xác xô.

**III. Các hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>HD của trẻ</b>	<b>HD trẻ KT</b>
<b>1. HD1: Khởi động</b> - Cho trẻ đi chạy các kiểu theo tiếng vỗ tay, xác xô + Cô vỗ đều tay + Cô vỗ mạnh, chậm.  + Cô vỗ mạnh, nhanh  + Cô vỗ chậm, nhỏ.  + Cô lắc xác xô vừa + Cô lắc xác xô nhanh. + Cô lắc xác xô vừa - Cô cho trẻ về đội hình 3 hàng dọc, dàn	- Trẻ đi thường - Trẻ đi bằng mũi bàn chân - Trẻ đi bằng gót chân. - Trẻ đi bằng má ngoài bàn chân - Trẻ chạy chậm. - Trẻ chạy nhanh - Trẻ chạy chậm - Trẻ về 3 hàng	- Trẻ đi thường - Trẻ đi bằng mũi bàn chân - Trẻ đi bằng gót chân. - Trẻ đi bằng má ngoài - Trẻ chạy chậm. - Trẻ chạy nhanh - Trẻ chạy chậm. - Trẻ về hàng

<p>hàng.</p> <p><b>2. HĐ2: Trọng động</b></p> <p><b>a. BTPT</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ tập các động tác cùng cô: theo lời bài hát cho tôi đi làm mưa với</li> <li>+ Hô hấp 1: Hít vào thở ra</li> <li>- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang Đứng thẳng 2 chân bằng vai, 2 tay dang ngang bằng vai .</li> <li>+ 2 tay đưa ra phía trước</li> <li>+ 2 tay đưa sang ngang</li> <li>+ Hạ 2 tay xuống .</li> <li>- Bụng 4: Cúi về trước, ngửa ra sau Đứng thẳng tay chống hông</li> <li>+ Cúi người về phía trước</li> <li>+ Đứng thẳng</li> <li>+ Ngửa người về phía sau</li> <li>+ Đứng thẳng</li> <li>- Chân 4: Nâng cao chân gập gối Đứng 2 chân ngang vai</li> <li>+ Chân phải làm trụ, chân trái nâng cao đùi, gập đầu gối</li> <li>+ Hạ chân trái xuống đứng thẳng</li> <li>+ Chân trái làm trụ chân phải nâng cao đùi, gập đầu gối</li> <li>+ Hạ chn phải xuống, đứng thẳng</li> <li>- Trẻ tập cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ.</li> </ul> <p><b>b. Trò chơi: Chi chi chành chành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> </ul> <p><b>3. HĐ3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1, 2 vòng quanh sân</li> </ul>	<p>đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi 1-2 lần</li> <li>- Trẻ đi vòng quanh sân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi 1-2 lần</li> <li>- Trẻ đi vòng quanh sân</li> </ul>
--	---	--

### HOẠT ĐỘNG CHƠI

*Góc phân vai: Cửa hàng tập hóa; Cô giáo*

*Góc xây dựng: Xây trường tiểu học*

*Góc tạo hình: Vẽ, nặn, tô màu tranh về trường tiểu học, đồ dùng học tập*

*Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, làm sách về chủ đề; xếp chữ cái đã học*

*Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề*

## ***Góc toán – KH - TN: Xếp chữ số đã học***

### **I. Mục đích – Yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- 5 tuổi: Trẻ hiểu và biết mô phỏng một số công việc của các thành viên trong gia đình, cô giáo, học sinh, người bán hàng. Biết trao đổi thỏa thuận, phối hợp với nhau khi chơi để hoàn thành nhiệm vụ, vai chơi, biết bầu trưởng trò, biết phân vai chơi, thể hiện đúng vai chơi trong nhóm.

+ **MT 3:** Thích ứng với các hoạt động trong môi trường xã hội gần gũi (**CS 25**)

\* Trẻ khuyết tật: Biết trao đổi thỏa thuận, phối hợp với nhau khi chơi để hoàn thành nhiệm vụ, vai chơi, biết bầu trưởng trò, thể hiện đúng vai chơi trong nhóm.

+ **MT 3:** Thích ứng với các hoạt động trong môi trường xã hội gần gũi (**CS 25**)

- 4 tuổi: Trẻ hiểu và biết mô phỏng một số công việc của các thành viên trong gia đình, người bán hàng, cô giáo, biết phân vai chơi, biết và thể hiện đúng các vai chơi.

#### **2. Kỹ năng**

- 4,5 tuổi: Rèn kỹ năng giao tiếp, đóng vai, kỹ năng tạo hình (vẽ, tô màu, xé, cắt, dán), kỹ năng trao đổi thỏa thuận, kỹ năng nhận biết và phát âm chữ cái, xem tranh ảnh, làm tranh ảnh về Bác Hồ, góp phần phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

+ Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng hát, vận động, kỹ năng lắng nghe.

#### **3. Thái độ**

- Trẻ 4,5 tuổi: Tự lấy đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn và cất đồ chơi đúng nơi quy định. Đoàn kết trong khi chơi,

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định dưới sự giúp đỡ của cô và các bạn.

### **II. Chuẩn bị**

- Các góc chơi được sắp xếp gọn gàng, hợp lí, đồ dùng, đồ chơi đủ cho các góc chơi, thuận tiện cho việc lấy và cất.

- Đồ dùng đồ chơi:

+ Góc xây dựng: Cây, hoa, nút nhựa, gạch, đồ dùng xây dựng.

+ Góc phân vai: Đồ dùng gia đình, nấu ăn, cây, hoa, sách, vở, bảng con, ...

+ Góc tạo hình: Bút chì, bút màu, giấy màu, keo dán.

+ Góc sách truyện: Tranh ảnh về đồ dùng học tập.

+ Góc âm nhạc: Trống, phách, xác xô, các bài hát về chủ đề

+ Góc toán - KH - TN: Bộ chăm sóc cây, thẻ chữ cái, đồng hồ.

### **III. Các hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>HD của trẻ</b>	<b>HD trẻ KT</b>
<b>1. HD1: Thỏa thuận trước khi chơi</b> - Cô cho trẻ hát cùng cô bài “Tạm biệt búp bê” - Chúng mình vừa hát bài gì ? - Bài hát nói về điều gì?	- Trẻ hát  - Trẻ trả lời - Trẻ 4,5 tuổi trả lời	- Trẻ hát  - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe

<p>- Cho trẻ bầu trưởng trò.</p> <p>- Cô cùng trẻ trưởng trò thỏa thuận cùng các bạn về các góc chơi: hôm nay, các bạn thích chơi ở góc chơi nào?</p> <p>* Góc phân vai</p> <p>- Ở góc phân vai chơi gì? Để chơi được gia đình chúng mình cần có ai? Ai sẽ đóng vai cô giáo, học sinh?</p> <p>+ Ngoài chơi gia đình ra, ở góc phân vai còn chơi gì?</p> <p>+ Cửa hàng tạp hóa) cần những ai? Bác bán hàng làm công việc gì? Thái độ bác bán hàng như thế nào?</p> <p>+ Ai chơi ở góc vận vai?</p> <p>* Góc xây dựng</p> <p>- Góc xây dựng sẽ chơi gì? Để xây được trường Tiểu học cần có ai? Cần vật liệu gì để xây? Chúng ta xây trường Tiểu học như thế nào?</p> <p>- Các góc chơi khác cô cùng trẻ trưởng trò, trò chuyện thỏa thuận với trẻ tương tự.</p> <p>- Cô chốt lại nội dung chơi ở các góc: hôm nay chơi ở góc xây trường Tiểu học phân vai chơi cửa hàng tạp hóa, cô giáo, góc âm nhạc hát vận động các bài hát về chủ đề, góc toán - khoa học – thiên nhiên: Xếp chữ số đã học...</p> <p>Sau đó cô hướng dẫn trẻ cách chơi từng góc chơi, vai chơi và định hướng cho trẻ chơi đúng chủ đề. Cho trẻ tự nhận góc chơi, vai chơi và về đúng góc chơi của mình.</p> <p>- Trước khi chơi các bạn phải làm gì?</p> <p>- Khi chơi, các bạn phải chơi như thế nào?</p> <p>- Sau khi chơi các bạn phải làm gì?</p> <p>-&gt; Khi chơi các con không được tranh giành đồ chơi của nhau, chơi phải đoàn kết với bạn, các con nhớ phải liên kết các góc chơi, khi chơi xong các con nhớ cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định</p>	<p>- Trẻ bầu trưởng trò</p> <p>- 3, 4 ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ 4,5 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ giơ tay</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi.</p> <p>- 1 - 2 ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---	---

<p>nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô mời trẻ lên lấy biểu tượng và đồ dùng đồ chơi về góc chơi của mình nào.</li> </ul> <p><b>2. HĐ2: Quá trình chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về góc chơi đã chọn, cô đến từng góc chơi để gợi ý, hướng dẫn trẻ cách nhập vai chơi hoặc chơi cùng với trẻ để khai thác tính tích cực, gây sự hứng thú cho trẻ trong buổi chơi.</li> <li>- Cô quan sát, bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi đoàn kết, vui vẻ, sáng tạo tạo ra sản phẩm ở góc chơi.</li> <li>- Cô gợi ý, giúp trẻ liên kết giữa các vai chơi, góc chơi với nhau.</li> </ul> <p><b>3.HĐ3 : Nhận xét sau khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trưởng trò nhận xét theo nhóm: Cách chơi, nội dung chơi, vai chơi và hứng thú chơi.</li> <li>+ Cho trưởng nhóm nhận xét các vai chơi, trẻ nhận xét trưởng trò</li> <li>- Cô nhận xét khen ngợi, động viên khuyến khích trẻ.</li> <li>- Cô cho trẻ cất đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi</li> <li>- Trẻ chơi. Cô tạo điều kiện cho trẻ dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi</li> <li>- Trẻ trưởng nhóm, trưởng trò nhận xét</li> <li>- Trẻ nghe cô nhận xét.</li> <li>- Trẻ cất đồ dùng, đồ chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</li> <li>- Trẻ chơi. Cô tạo điều kiện cho trẻ dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ cất đồ dùng, đồ chơi</li> </ul>
--	--	--

**Thứ 2, ngày 18 tháng 5 năm 2026**  
**HOẠT ĐỘNG SÁNG**

## LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

### *Cặp sách*

*Cặp sách màu xanh; Cặp sách có nhiều ngăn; Cặp sách để đựng sách*

### **I. Mục đích - Yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, rõ ràng từ “Cặp sách” và các câu “Cặp sách màu xanh; Cặp sách có nhiều ngăn; Cặp sách để đựng sách”. Biết chơi trò chơi bắt lấy và nói.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, rõ ràng từ “Cặp sách” và các câu “Cặp sách màu xanh; Cặp sách có nhiều ngăn; Cặp sách để đựng sách”. Biết chơi trò chơi bắt lấy và nói cùng các bạn.

- 4 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, đủ từ “Cặp sách” và các câu “Cặp sách màu xanh; Cặp sách có nhiều ngăn; Cặp sách để đựng sách”. Biết chơi trò chơi bắt lấy và nói cùng anh chị.

## 2. **Kĩ năng**

- 4,5 tuổi: Phát triển vốn từ, ngôn ngữ, khả năng diễn đạt rõ ràng cho trẻ.

\* Trẻ khuyết tật: Phát triển vốn từ, ngôn ngữ, khả năng diễn đạt rõ ràng cho trẻ.

## 3. **Thái độ**

- Trẻ giữ gìn đồ dùng.

## II. **Chuẩn bị.**

- Hình ảnh cặp sách, bóng.

## III. **Các hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>HD của trẻ</b>	<b>HD trẻ KT</b>
<p><b>1. HD1: Giới thiệu bài</b></p> <p>- Cô đọc câu đố: Suốt đời đi với học sinh Sách vở, thước, bút trong mình tôi mang</p> <p>- Đố bé là gì?</p> <p>- Cô khái quát, dẫn dắt vào bài.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>2. HD2: Phát triển bài</b></p> <p><b>a. Làm mẫu và thực hành</b></p> <p>* Từ : Cặp sách</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh cặp sách.</p> <p>- Cô hỏi: Hình ảnh gì đây?</p> <p>- Cô nói mẫu từ: Cặp sách (3 lần)</p> <p>- Cô cho trẻ nói từ : Cặp sách (3 lần) theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cặp sách màu gì ?</p> <p>- Cô nói câu: Cặp sách màu xanh (3 lần).</p> <p>- Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh cặp sách có các ngăn bên trong và hỏi: Cặp có ít ngăn hay nhiều ngăn?</p> <p>- Cô nói câu: Cặp sách có nhiều ngăn (3 lần).</p> <p>- Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cặp sách dùng để làm gì ?</p> <p>- Cô nói câu: Cặp sách để đựng sách (3</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói từ</p> <p>- 1, 2 ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói từ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

lần) - Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Chúng mình vừa được làm quen với từ và câu gì? - Cô cho cả lớp nhắc lại câu. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng. <b>b. Trò chơi ôn luyện</b> Trò chơi : Bắt lấy và nói - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. + Cách chơi: Cô cầm bóng ném cho bạn bắt kì, bạn nhận được bóng sẽ nói từ hoặc câu vừa học sau đó ném cho bạn tiếp theo. + Luật chơi: Bạn nào nói sai sẽ nói lại cùng cô. - Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát. <b>3. HD3: Kết thúc</b> - Cô nhận xét, cho trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động.	- Trẻ nói câu theo các hình thức - Trẻ trả lời  - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe      - Trẻ lắng nghe     - Trẻ chơi  - Trẻ lắng nghe	- Trẻ nói câu theo các hình thức - Trẻ trả lời  - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe      - Trẻ lắng nghe     - Trẻ chơi  - Trẻ lắng nghe
---	--	--

## HOẠT ĐỘNG HỌC

## THỂ DỤC KỸ NĂNG

### *Trườn kết hợp trèo qua ghế dài*

#### I. Mục đích – Yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: **MT 2:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài.

+ **MT 4:** Dễ dàng tham gia hoạt động thể chất với nhóm bạn chơi mới, môi trường mới (**CS 4**).

- Trẻ chơi tốt trò chơi chuyên bóng

\* Trẻ khuyết tật:

+ **MT 2:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài dưới sự giúp đỡ của cô. Trẻ chơi được trò chơi chuyên bóng cùng các bạn.

+ **MT 4:** Dễ dàng tham gia hoạt động thể chất với nhóm bạn chơi mới, môi trường mới (**CS 4**).

- 4 tuổi: **MT 2:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn theo hướng thẳng. Trẻ chơi được trò chơi chuyên bóng cùng anh chị.

##### 2. Kỹ năng

- 5 tuổi: Rèn kỹ trườn kết hợp trèo qua ghế dài trèo cho trẻ; luyện cho trẻ sức khỏe; sự phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi tham gia trò kéo co.

\* Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ trườn kết hợp trèo qua ghế dài trèo cho trẻ; sự phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi tham gia trò kéo co.

- 4 tuổi: Rèn kỹ trườn cho trẻ; sự phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi tham gia trò kéo co.

### 3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tập luyện và chơi trò chơi
- Có ý thức tổ chức kỷ luật và tính tập thể tốt

## II. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ, ghế dài 1,5 x 30cm; vạch kẻ.

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<p><b>1.HĐ1: Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đi thành vòng tròn và kết hợp đi các kiểu : đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - đi bằng má bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường và cho về hàng.</li> <li>- Cho trẻ về 3 hàng và dẫn cách xải tay.</li> </ul> <p><b>2.HĐ2: Trọng động</b></p> <p><b>a. BTPTC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang</li> <li>- Bụng 4: Cúi về trước ngửa ra sau</li> <li>- Chân 4: Nâng cao chân gập gối</li> <li>- Cô chú ý quan sát, bao quát và sửa sai cho trẻ</li> </ul> <p><b>b. VĐCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về đội hình 2 hàng ngang</li> <li>- Hôm nay các con sẽ được thực hiện vận động: “Trườn kết hợp trèo qua ghế dài” đấy!</li> <li>- Để thực hiện tốt vận động này các con cùng quan sát các bạn tập mẫu nhé. (Cô mời 2 trẻ lên tập mẫu)</li> <li>- Cô làm mẫu lần 1.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô</li> <li>- Trẻ về 3 hàng ngang</li> <li>- Trẻ tập 3 lần 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 3 lần 8 nhịp-</li> <li>- Trẻ về 2 hàng ngang</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- 2 trẻ 5 tuổi thực hiện</li> <li>- Trẻ quan sát</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô</li> <li>- Trẻ về hàng ngang tập dưới sự giúp đỡ của cô</li> <li>- Trẻ tập 3 lần 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 2 lần 8 nhịp</li> <li>- Trẻ tập 3 lần 8 nhịp</li> <li>- Trẻ về 2 hàng ngang</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chú ý</li> <li>- Trẻ chú ý</li> </ul>



### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ gọi tên và biết một số đặc điểm, công dụng của cặp sách. Trẻ biết cách chơi chạy tiếp cờ.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ gọi tên và biết một số đặc điểm, công dụng của cặp sách. Trẻ biết cách chơi chạy tiếp cờ cùng các bạn.

- 4 tuổi: Trẻ gọi tên và biết một số đặc điểm, công dụng của cặp sách. Trẻ biết cách chơi chạy tiếp cờ cùng anh chị.

### 2. Kỹ năng

- 4,5 tuổi: Trẻ có kỹ năng quan sát nhận xét. Kỹ năng khéo léo khi tham gia trò chơi chạy tiếp cờ.

- Trẻ KT: Trẻ có kỹ năng lắng nghe, nhận xét. Kỹ năng khéo léo khi tham gia trò chơi chạy tiếp cờ.

### 3. Thái độ

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập.

## II. Chuẩn bị

- Cặp sách; Cờ, ghế, 1 cái xúc xô

- Sân trường sạch sẽ, gọn gàng.

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<b>1.HĐ1 : HĐCĐ : Quan sát cặp sách</b> - Cô cho trẻ hát bài: Em yêu trường em - Cô cho trẻ quan sát cặp sách và hỏi: + Đây là gì? + Bạn nào có nhận gì về cái cặp sách? + Ngăn to để làm gì? Ngăn nhỏ để làm gì? + Cặp sách được làm bằng chất liệu gì? + Ngoài ra còn có rất nhiều loại cặp khác nhau dùng để đựng sách vở khi đi học đây. Có loại là ba lô đi học. + Làm thế nào để cặp sách của chúng mình luôn sạch đẹp? - Cô giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng. Khi kéo khóa thì phải kéo từ từ, cẩn thận.	- Trẻ hát - Trẻ quan sát - 4,5 tuổi trả lời - 5 tuổi trả lời - Trẻ trả lời  - 4,5 tuổi trả lời - 5 tuổi trả lời  - 4,5 tuổi trả lời  - Trẻ lắng nghe	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe
<b>2. HĐ2: TCVD: Chạy tiếp cờ</b> - Cô nói tên trò chơi, nêu cách chơi. + Cách chơi: Chia trẻ thành 3 nhóm bằng nhau. Cho trẻ xếp thành hàng dọc. 3 cháu ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi cô hô “hai, ba”, trẻ phải chạy nhanh về phía ghế,	- Trẻ lắng nghe	- Trẻ lắng nghe

<p>vòng qua ghế rồi chạy về chuyên cờ cho bạn thứ 2 và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.</p> <p>+ Luật chơi: Trẻ phải cầm được cờ và chạy vòng quanh ghế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</li> <li>- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.</li> </ul> <p><b>3. HĐ3: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con hãy quan sát xem ngoài sân trường có những đồ chơi gì?</li> <li>- Con thích chơi gì?</li> <li>- Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích của trẻ, cô quan sát, nhắc nhở.</li> <li>- Cô nhận xét chung, động viên trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 4,5 ý kiến</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	---	--

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* Ôn kiến thức cũ: Thể dục kỹ năng

*TC: Ai giỏi hơn*

- Mục đích,

+ Trẻ 5 tuổi: Củng cố cho trẻ vận động trườn kết hợp trèo qua ghế dài

\* Trẻ khuyết tật: Củng cố cho trẻ vận động trườn kết hợp trèo qua ghế dài

+ Trẻ 4 tuổi: **MT 3:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trèo qua ghế dài

- Chuẩn bị: Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, vạch kẻ, ghế dài 1,5 x 30cm.

- Tiến hành: Cô giới thiệu tên trò chơi, nói tên trò chơi, cách chơi.

+ Cách chơi:

5 tuổi: Cô cho trẻ trườn kết hợp trèo qua ghế dài sau đó đi về cuối hàng đứng.

4 tuổi: Cô hướng dẫn trẻ trèo qua ghế: TTCB: Đứng tự nhiên. Khi có hiệu lệnh của cô, đứng sát ghế, Tay ôm ghế, sát người xuống mặt ghế, vấp 1 chân qua ghế, sau đó đưa chân kia sang rồi đi về đứng cuối hàng.

+ Cô cho trẻ thực hiện. Cô bao quát.

+ Trẻ khuyết tật: Cô giúp đỡ trẻ thực hiện.

+ Cô nhận xét, động viên trẻ.

### \* Làm quen bài mới: Chữ cái

*Thực hiện vở chữ cái*

- Mục đích:

+ 5 tuổi: Trẻ biết phát âm chữ cái v,r; Tô màu những vòng tròn có chữ cái v,r; Nói hình vẽ có chữ cái v,r với chữ v,r

\* Trẻ KT: Trẻ biết phát âm chữ cái v,r Tô màu những vòng tròn có chữ cái v,r; Nói hình vẽ có chữ cái v,r với chữ v,r dưới sự giúp đỡ của cô.

+ 4 tuổi: Trẻ biết phát âm chữ cái v,r; Tô màu xanh những chiếc vali có chữ cái v, chữ cái khác tô theo ý thích; Tô màu đỏ những đồ dùng có chữ cái r, đồ dùng có chữ cái khác tô màu theo ý thích.

- Chuẩn bị: Vở chữ cái, bút chì, bút màu, bàn ghế đủ cho trẻ.

- Tiến hành:

+ Cách chơi: Cô cho phát âm chữ cái v,r Cô hướng dẫn và cho trẻ thực hiện. Cô bao quát, giúp đỡ trẻ.

+ Trẻ khuyết tật: Cô giúp đỡ trẻ thực hiện.

+ Cô nhận xét, động viên trẻ.

\* **Chơi tự do**

Cho trẻ chơi tự do theo ý thích

\* **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ

- Cho trẻ nhận xét cuối ngày

- Cho trẻ khuyết tật nhận xét mình, nhận xét bạn.

- Trả trẻ.

---

**Thứ 3, ngày 19 tháng 5 năm 2026**

**HOẠT ĐỘNG SÁNG**

**LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

***Quyền vở***

***Đây là quyền vở; Bé cầm quyền vở lên; Bé mở quyền vở ra***

**I. Mục đích - Yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, rõ ràng từ “Quyền vở” và các câu “Đây là quyền vở; Bé cầm quyền vở lên; Bé mở quyền vở ra”. Biết chơi trò chơi truyền tin.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, đủ từ “Quyền vở” và các câu “Đây là quyền vở; Bé cầm quyền vở lên; Bé mở quyền vở ra”. Biết chơi trò chơi truyền tin.

- 4 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, đủ từ “Quyền vở” và các câu “Đây là quyền vở; Bé cầm quyền vở lên; Bé mở quyền vở ra”. Biết chơi trò chơi truyền tin.

**2. Kỹ năng**

- 4,5 tuổi; Phát triển vốn từ, ngôn ngữ, khả năng diễn đạt rõ ràng cho trẻ. Phát triển tai nghe, ngôn ngữ cho trẻ khi tham gia trò chơi.

\* Trẻ khuyết tật: Phát triển vốn từ, ngôn ngữ, khả năng diễn đạt cho trẻ. Phát triển tai nghe, ngôn ngữ cho trẻ khi tham gia trò chơi.

### 3. Thái độ

- Trẻ biết giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập

## II. Chuẩn bị

- Quyển vở

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<p><b>1. HD1: Giới thiệu bài</b></p> <p>- Cô cho trẻ chơi “Cái gì trong hộp”</p> <p><b>2. HD2: Phát triển bài</b></p> <p><b>a. Làm mẫu và thực hành</b></p> <p>* Từ : Quyển vở</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát quyển vở.</p> <p>- Cô có gì đây ?</p> <p>- Cô nói mẫu từ: Quyển vở (3 lần)</p> <p>- Cô cho trẻ nói từ : Quyển vở (3 lần) theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Đây là gì?</p> <p>- Cô nói câu: Đây là quyển vở (3 lần)</p> <p>- Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cô mời 1 trẻ cầm quyển vở lên và hỏi : Bé làm gì ?</p> <p>- Cô nói câu: Bé cầm quyển vở lên (3 lần).</p> <p>- Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cô mời 1 trẻ mở quyển vở ra và hỏi : Bé làm gì ?</p> <p>- Cô nói câu : Bé mở quyển vở ra (3 lần)</p> <p>- Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Chúng mình vừa được làm quen với từ và câu gì?</p> <p>- Cô cho cả lớp nhắc lại từ và câu</p> <p>- Giáo dục trẻ : Giữ gìn đồ dùng học tập</p> <p><b>b. Trò chơi ôn luyện</b></p> <p>Trò chơi : Truyền tin</p> <p>- Cô nói tên trò chơi</p> <p>- Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói từ theo các hình thức</p> <p>- 1, 2 ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 1,2 ý kiến</p>	<p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói từ theo các hình thức</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu theo các hình thức</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

- Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát. - Cô nh nhận xét, khen ngợi trẻ <b>3. HĐ3: Kết thúc</b> - Cho trẻ nhẹ nhàng ra sân.	- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe  - Trẻ ra sân	- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe  - Trẻ ra sân
--	---	---

## HOẠT ĐỘNG:

## CHỮ CÁI

### Tập tô chữ cái v,r

#### I. Mục đích – Yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- 5 tuổi:

+ **MT 6:** Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “ viết” (CS 40)

+ **MT 8:** Tô, đồ các nét chữ v, r

+ **MT 9:** Tô, đồ các nét chữ, sao chéo một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.

\* Trẻ khuyết tật:

+ **MT 6:** Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “ viết” (CS 40)

+ **MT 8:** Tô, đồ các nét chữ v, r dưới sự giúp đỡ của cô.

+ **MT 9:** Tô, đồ các nét chữ, sao chéo một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình từ trái sang phải, từ trên xuống dưới dưới sự giúp đỡ của cô.

- 4 tuổi: **MT 5:** Tập tô, tập đồ các nét chữ v,r

##### 2. Kỹ năng

- 4,5 tuổi: Rèn kỹ năng nhận biết chữ cái, kỹ năng tô màu cho trẻ.

\* Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng phát âm, kỹ năng tô màu cho trẻ.

##### 3. Thái độ

- Trẻ yêu thích môn học, hứng thú, tích cực tham gia hoạt động học.

#### II. Chuẩn bị

- Vở tập tô, bút chì, màu, bàn, ghế đủ cho trẻ.

#### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ	HĐ trẻ KT
<b>1. HĐ1: Giới thiệu bài</b> - Cô cho trẻ hát bài: Em yêu trường em + Các con vừa hát bài gì? + Bài hát nói về nội dung gì? - Cô khái quát lại. - Các con hãy quan sát hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình tập tô chữ cái nào nhé.	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ 5 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
<b>2.HĐ2 : Phát triển bài</b> a. Cô hướng dẫn - Cô cho trẻ chơi: Trời tối, trời sáng * <b>Trẻ 5 tuổi</b>	- Trẻ chơi	- Trẻ chơi cùng cô

<p>* Tập tô chữ cái v,r  + <i>Chữ v</i>  - Cô treo tranh vẽ tập tô chữ v.  - Cô cho trẻ phát âm chữ v.  - Cô hướng dẫn trẻ tô màu các hình vẽ, đồ các chữ theo nét chấm mờ để hoàn thành các từ: Cô tô mẫu và phân tích cách tô: Trẻ tô trùng khít theo nét chấm mờ, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải chú ý không tô chòem ra ngoài.  - Cô đồ mẫu nét chữ cái v và hướng dẫn trẻ đồ: Trẻ đồ trùng khít theo bắt đầu từ dấu chấm từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, không chòem ra ngoài.  + <i>Chữ r</i>  - Cô treo tranh vẽ tập tô chữ r  - Cô cho trẻ phát âm chữ r.  - Cô hướng dẫn trẻ tô màu các hình vẽ, đồ các chữ theo nét chấm mờ để hoàn thành các từ: Cô tô mẫu và phân tích cách tô: Trẻ tô trùng khít theo nét chấm mờ, từ trái sang phải ,từ trên xuống dưới, chú ý không tô chòem ra ngoài.  - Cô đồ mẫu nét chữ cái r và hướng dẫn trẻ đồ: Trẻ đồ trùng khít bắt đầu từ dấu chấm từ trái sang phải. từ trên xuống dưới không chòem ra ngoài.  - Trước khi cho trẻ thực hiện cô hỏi lại trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút, cách tô màu.  - Cô cho trẻ thực hiện.  - Cô bao quát, động viên, khích lệ trẻ tô.  - Cô giúp đỡ trẻ khuyến khích trẻ hoàn thiện bài.  * <b>Trẻ 4 tuổi</b>  + <i>Chữ v</i>  - Cô tô mẫu và hướng dẫn trẻ tô theo nét chấm mờ hoàn thiện những chiếc quạt  - Cô tô màu và hướng dẫn trẻ tô màu chữ v.  + <i>Chữ r</i>  - Cô tô mẫu và hướng dẫn trẻ tô theo nét</p>	<p>- Trẻ quan sát  - Trẻ phát âm  - Trẻ chú ý quan sát    - Trẻ chú ý quan sát    - Trẻ chú ý quan sát  - Trẻ phát âm  - Trẻ chú ý quan sát    - Trẻ chú ý quan sát  - Trẻ trả lời    - Trẻ 5 tuổi thực hiện    - Trẻ 4 tuổi chú ý quan sát    - Trẻ 4 tuổi chú ý</p>	<p>- Trẻ chú ý  - Trẻ phát âm  - Trẻ chú ý    - Trẻ chú ý    - Trẻ chú ý  - Trẻ phát âm  - Trẻ chú ý    - Trẻ chú ý  - Trẻ trả lời    - Trẻ thực hiện dưới sự giúp đỡ của cô: Cô cầm tay trẻ thực hiện.</p>
--	---	---

chăm mờ hoàn thiện những chiếc cầu trượt - Cô tô mẫu và hướng dẫn trẻ tô màu chữ r. <b>- Trẻ thực hiện</b> - Trước khi cho trẻ thực hiện cô hỏi lại trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút, cách tô màu. - Cô cho trẻ thực hiện. - Cô bao quát, động viên, khích lệ trẻ tô. <b>Nhận xét</b> - Cho trẻ cho trẻ mang bài lên trưng bày, quan sát và nhận xét. - Cô quan sát, cầm vài bài đẹp lên cho trẻ quan sát và cô nhận xét chung lại <b>3.HĐ3 : Kết thúc</b> - Cho trẻ nhẹ nhàng đi cất vở	quan sát - Trẻ 4 tuổi chú ý quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ trưng bày - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhẹ nhàng cất vở	- Trẻ trưng bày - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhẹ nhàng cất vở
---	---	--

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**HĐCD: Xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt**

**TCVD: Chuyển bóng**

**Chơi tự do**

### I. Mục đích – Yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ phát âm đúng chữ cái v, r; biết xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt trên sân và phát âm đúng chữ cái. Trẻ biết chơi trò chơi chuyển bóng

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ phát âm đúng chữ cái v, r; biết xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt trên sân và phát âm đúng chữ cái dưới sự giúp đỡ của cô Trẻ biết chơi trò chơi chuyển bóng cùng các bạn.

- 4 tuổi: Trẻ biết phát âm chữ cái v, r; xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt mẫu chữ viết trên sân. biết chơi trò chơi chuyển bóng cùng anh chị.

#### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nhận biết, ghi nhớ, kỹ năng xếp, phát triển vận động cho trẻ.

#### 3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực trong giờ học.

### II. Chuẩn bị

- Hạt hạt, thẻ chữ cái v, r; bóng.

- Đồ chơi ngoài trời sắp xếp sạch sẽ, sinh động.

### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<p><b>1. HD1: HĐCD: Xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt</b></p> <p>Cho trẻ nhẹ nhàng ra sân hát bài: “Tạm biệt búp bê”.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện cùng trẻ và dẫn dắt vào bài.</li> <li>- Cô cho trẻ phát âm nhóm chữ cái v, r dưới nhiều hình thức: Lốp, nhóm, tổ, cá nhân</li> <li>- Cô hỏi trẻ cấu tạo chữ cái v, r.</li> <li>- Cô xếp chữ cái v, r bằng hạt hạt trên bảng và cho trẻ quan sát.</li> <li>- Cho trẻ lấy bảng, hạt hạt và xếp các chữ cái v, r đã học.</li> <li>- Cô bao quát và hướng dẫn trẻ xếp</li> <li>- Cô hỏi lại trẻ xếp chữ gì, cho trẻ phát âm lại,</li> <li>- Cpp nhận xét, động viên trẻ.</li> </ul> <p><b>2. HD2: TCVD: Chuyên bóng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi,</li> <li>+ Cách chơi: Trẻ chia thành 2 nhóm bằng nhau. Trẻ xếp thành hàng dọc, hai trẻ ở đầu hàng cầm bóng chuyền qua đầu cho bạn phía sau, bạn phía sau đón bóng bằng hai tay và chuyền qua đầu cho bạn phía sau, cứ như vậy thực hiện tương tự cho đến hết, đội nào thắng cuộc trước là đội thắng cuộc.</li> <li>+ Luật chơi: Không được làm rơi bóng, nếu rơi bóng sẽ chuyền lại từ đầu.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát.</li> <li>- Cô nhận xét, động viên khen ngợi trẻ.</li> </ul> <p><b>3. HD3: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con hãy quan sát xem ngoài sân trường có những đồ chơi gì?</li> <li>- Con thích chơi gì?</li> <li>- Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích của trẻ, cô quan sát, nhắc nhở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát và ra sân và hát</li> <li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li> <li>- Trẻ phát âm</li> <li>- Trẻ 5 tuổi trả lời</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ xếp</li> <li>- Trẻ phát âm</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 4,5 ý kiến</li> <li>- Trẻ chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát và ra sân và hát</li> <li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li> <li>- Trẻ phát âm</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chú ý</li> <li>- Trẻ xếp</li> <li>- Trẻ phát âm</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ chơi</li> </ul>

- Cô nhận xét chung, động viên trẻ

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* Ôn kiến thức cũ: Chữ cái

*Hoàn thiện vở tập tô*

- Mục đích:

+ 4,5 tuổi: + **MT 7:** Bắt chước hành vi “viết” (**CS 41**)

Trẻ hoàn thiện bài tập tô chữ cái v,r

\* Trẻ khuyết tật:

+ **MT 7:** Bắt chước hành vi “viết” theo khả năng (**CS 41**)

Trẻ hoàn thiện bài tập tô chữ cái v,r dưới sự giúp đỡ của cô.

- Chuẩn bị: Vở chữ cái, bút chì, bút màu, bàn ghế cho trẻ.

- Tiến hành:

+ Cô cho trẻ thực hiện vở tập tô. Cô bao quát, giúp đỡ trẻ chưa thực hiện được.

+ Trẻ khuyết tật : Cô giúp đỡ trẻ thực hiện.

+ Cô cho trẻ trưng bày, cô cho trẻ nhận xét,

+ Cô nhận xét, khen ngợi, động viên trẻ.

### \* Làm quen bài mới: Môi trường xung quanh

*\* Trò chơi: Cái gì biến mất (Thực hiện phòng tin học)*

- Mục đích:

+ Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết được đồ dùng của học sinh lớp 1 thông qua trò chơi cái gì biến mất.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ nhận biết được đồ dùng của học sinh lớp 1 thông qua trò chơi cái gì biến mất dưới sự giúp đỡ của cô.

+ Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết được đồ dùng của học sinh lớp 1 thông qua trò chơi cái gì biến mất dưới sự giúp đỡ của cô.

- Chuẩn bị: Máy tính, trò chơi cái gì biến mất.

- Tiến hành:

+ Cô cho trẻ thao tác trên máy tính hình ảnh đồ dùng nào xuất hiện hoặc biến mất trẻ nói to đồ dùng đó,

+ Trẻ khuyết tật: Cô giúp đỡ trẻ chơi.

+ Cô nhận xét, động viên trẻ.

### \* Chơi tự do

Cho trẻ chơi tự do theo ý thích

### \* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Cho trẻ nhận xét cuối ngày

- Cho trẻ khuyết tật nhận xét mình, nhận xét bạn.

- Trả trẻ.

Thứ 4, ngày 20 tháng 5 năm 2026

## HOẠT ĐỘNG SÁNG

### LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

#### *Thước kẻ*

*Đây là thước kẻ; Thước kẻ làm bằng nhựa; Thước kẻ dùng để kẻ*

#### I. Mục đích - Yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, rõ ràng từ “Thước kẻ” và câu; “Đây là thước kẻ; Thước kẻ làm bằng nhựa; Thước kẻ dùng để kẻ”. Biết chơi trò chơi lăn bóng nói từ, câu.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ nghe, hiểu nói đúng “Thước kẻ” và câu; “Đây là thước kẻ; Thước kẻ làm bằng nhựa; Thước kẻ dùng để kẻ”. Biết chơi trò chơi lăn bóng nói từ, câu.

- 4 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, đủ từ “Thước kẻ” và câu; “Đây là thước kẻ; Thước kẻ làm bằng nhựa; Thước kẻ dùng để kẻ”. Biết chơi trò chơi lăn bóng nói từ, câu..

##### 2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng nghe, hiểu, nói đúng, rõ ràng từ và câu.

\* Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng nghe, hiểu nói đủ từ và câu.

- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng nghe, hiểu, nói đúng, đủ từ và câu.

##### 3. Thái độ

- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng học tập.

#### II. Chuẩn bị

- Thước kẻ; bóng.

#### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<b>1. HD1 : Giới thiệu bài</b> - Cho trẻ trò chuyện về chủ đề  - Cô dẫn dắt trẻ vào bài.	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe	Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe
<b>2. HD2 : Phát triển bài</b> <b>a. Làm mẫu và thực hành</b> * Từ : Thước kẻ - Cô đưa ra thước kẻ cho trẻ quan sát và hỏi : - Cô có gì đây? - Cô nói mẫu từ : Thước kẻ (3 lần) - Cô cho trẻ nói từ : Thước kẻ (3 lần) theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Đây là gì? - Cô nói câu : Đây là thước kẻ (3 lần)	- Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ theo các hình thức - 1, 2 ý kiến - Trẻ lắng nghe	- Trẻ chú ý  - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ theo các hình thức - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li> <li>- Thước kẻ làm bằng gì ?</li> <li>- Cô nói câu : Thước kẻ làm bằng nhựa (3 lần)</li> <li>- Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li> <li>- Thước kẻ dùng để làm gì?</li> <li>- Cô nói câu : Thước kẻ dùng để (3 lần).</li> <li>- Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li> <li>- Chúng mình vừa được làm quen với từ và câu gì ?</li> <li>- Cô cho cả lớp nhắc lại từ và câu.</li> <li>- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng học tập.</li> </ul> <p><b>b. Trò chơi ôn luyện : Lăn bóng nói từ, câu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi, luật chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát, khuyến khích, sửa sai cho trẻ.</li> <li>- Cô nhận xét, khen, động viên trẻ.</li> </ul> <p><b>3. HĐ3 : Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nhẹ nhàng ra sân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- 2-3 trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- Trẻ trả lời</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhắc lại</li> <li>- Trẻ lắng nghe;</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe;</li> <li>- Trẻ chơi</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ ra sân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- Trẻ trả lời</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhắc lại</li> <li>- Trẻ lắng nghe;</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>-- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ ra sân</li> </ul>
--	--	--

## **HOẠT ĐỘNG HỌC: MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH**

### *Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1*

#### **I. Mục đích yêu cầu**

##### **1. Kiến thức**

- 5 tuổi :

+ **MT 1:** Nhận biết đặc điểm, công dụng và cách sử dụng (giữ gìn) đồ dùng học sinh lớp 1

+ **MT 2:** Thu thập thông tin về đồ dùng của học sinh lớp 1 bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.

\* Trẻ KT:

+ **MT 1:** Nhận biết đặc điểm, công dụng và cách sử dụng (giữ gìn) đồ dùng học sinh lớp 1

+ **MT 2:** Thu thập thông tin về đồ dùng của học sinh lớp 1 bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.

- 4 tuổi:

+ **MT 1:** Nhận biết đặc điểm, công dụng và cách sử dụng (giữ gìn) đồ dùng học sinh lớp 1

+ **MT 2:** Thu thập thông tin về đồ dùng của học sinh lớp 1 bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.

## 2. Kỹ năng

- 5 tuổi : Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, tư duy, rèn kỹ năng so sánh. Trẻ biết sắp xếp đồ dùng học tập, sách vở của học sinh lớp 1.

\* Trẻ KT: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, tư duy, rèn kỹ năng so sánh. Trẻ biết sắp xếp đồ dùng học tập, sách vở của học sinh lớp 1.

- 4 tuổi: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, tư duy, rèn kỹ năng so sánh. Trẻ biết sắp xếp đồ dùng học tập, sách vở của học sinh lớp 1.

## 3. Thái độ

- Trẻ thích đi học lớp 1, thích các đồ dùng học tập và biết cách sử dụng và giữ gìn đồ dùng.

- Trẻ có ý thức tốt trong học tập

## II. Chuẩn bị

- Một số đồ dùng học tập lớp 1: cặp, sách vở, bút chì, bút mực, thước...

- Tranh vẽ các đồ dùng trên

- Tranh vẽ trường tiểu học

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<p><b>1.HĐ1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ tới tham quan cửa hàng sách.</li> <li>- Chúng mình tới đâu rồi?</li> <li>+ Trong cửa hàng sách có gì?</li> <li>- Cô khái quát lại.</li> </ul> <p><b>2.HĐ2: Phát triển bài</b></p> <p><b>a. Quan sát đàm thoại ( em nên cho trẻ về nhóm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô phát đồ dùng cho trẻ về nhóm thảo luận.</li> <li>+ Nhóm 1: cặp sách.</li> <li>+ Nhóm 2: vở, sách.</li> <li>+ Nhóm3: bút chì, bút mực</li> <li>- Cô mời đại diện trẻ trình bày nội dung thảo luận của nhóm mình.</li> <li>* Nhóm 1: Cặp sách</li> <li>- Trẻ đưa ra cái cặp sách cho cả lớp quan sát, trẻ giới thiệu về cái cặp sách</li> <li>- Cô mời trẻ nhóm khác bổ xung: Các ngăn của cặp sách có khóa kéo.</li> <li>- Cô hỏi trẻ : Nếu cặp không có khóa sẽ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tham quan</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 4,5 tuổi trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lấy đồ về nhóm thaotr luận</li> <li>- 1 trẻ 5 tuổi giới thiệu</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 5 tuổi trả lời</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tham quan</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

<p>xảy ra điều gì ?</p> <p>+ Nếu cặp không có quai đeo thì sao ?</p> <p>+ Ngăn để làm gì ?</p> <p>- Cô chốt lại: Đây là cái cặp sách, cái cặp sách có màu đỏ được trang trí hình siêu nhân đỏ và xanh, cặp sách có nhiều ngăn, các ngăn có khóa kéo, cặp sách còn có quai đeo. Cặp dùng để đựng đồ dùng học tập</p> <p><b>*Nhóm 2: Quyển sách, quyển vở</b></p> <p>- Đại diện trẻ nhóm 2 lên nhận xét về quyển sách, quyển vở</p> <p>+ Cuốn sách dùng để làm gì ?</p> <p>+ Khi cầm sách để đọc thì các con phải cầm như thế nào ?</p> <p>+ Để giữ gìn, bảo vệ sách các con phải làm gì?</p> <p>- Cô chốt: Đây là quyển sách, quyển sách có dạng hình chữ nhật, sách có trang bìa, nhiều trang ở trong có chữ, sách dùng để đọc</p> <p><b>* Quyển vở</b></p> <p>- Cô cho các nhóm khác quan sát quyển vở. Sau đó hỏi trẻ :</p> <p>+ Quyển vở có cấu tạo như thế nào ?</p> <p>+ Quyển vở dùng để làm gì ?</p> <p>+ Khi viết chữ lên trang giấy các con viết như thế nào ?</p> <p>-&gt; Cô chốt lại: Đây là quyển sách tiếng việt lớp 1, bên ngoài là trang bìa phía trên có tên nhà xuất bản sách và tên quyển sách, bên trong là các trang sách có đánh số thứ tự từ 1 đến 40, Sách dùng để đọc, khi đọc sách các con phải đỡ từng trang cẩn thận không làm nhăn, làm rách sách...</p> <p>- Nhóm 3, bút mực, bút chì.</p> <p>- Cô cho trẻ lên trình bày và nhận xét.</p> <p>- Cô chốt lại: Đây là bút mực và bút chì dùng để viết chữ.</p> <p>- Cô cho trẻ so sánh điểm giống nhau,</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lên nhận xét</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 5 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 1 trẻ 5 tuổi trình bày</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ so sánh</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---	---

<p>khác nhau giữa: quyển sách và quyển vở; bút mực và bút chì =&gt; Cô khái quát lại: khác nhau: + Quyển sách, quyển vở - Giống nhau: Đều làm bằng giấy có các trang và là đồ dùng học tập. - Khác nhau: Sách để đọc, vở để viết; Sách có chữ, vở có các dòng kẻ ô li. + Bút mực, bút chì - Khác nhau: bút chì làm bằng gỗ, bút mực làm bằng nhựa, ngòi bút bằng kim loại. - Giống nhau: Dùng để viết, là đồ dùng học tập.</p> <p><b>* Đàm thoại sau quan sát</b></p> <p>- Chúng mình vừa được tìm hiểu những đồ dùng gì? - Những đồ dùng đó đều là đồ dùng gì? - Chúng ta làm gì để giữ đồ dùng học tập luôn mới, đẹp? - Ngoài những đồ dùng trên các con còn mua được gì đây (cho trẻ xem vở tập tô, thước kẻ, bảng, phấn, hộp bút...) hỏi trẻ về tên và tác dụng của chúng - Khái quát: Các con ạ, những đồ dùng này chính là hành trang để cho các con sẵn sàng bước vào học tập ở trường tiểu học đấy, và để làm ra được những đồ dùng đẹp và tốt như thế này thì các cô chú công nhân đã không quản vất vả ngày đêm để làm ra những sản phẩm phục vụ cho chúng mình. Để biết ơn những người công nhân ấy chúng mình phải làm gì và làm như thế nào?(cho trẻ lên cất đồ dùng vào cặp.</p> <p><b>* Củng cố</b></p> <p>Trò chơi 1 : Cái gì biến mất. - Cô nói tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ quan sát lên màn hình và nói tên những đồ dùng học tập, sau đó cô yêu cầu trẻ nhắm mawys lại cô cho chạy hiệu ứng biến mất trên màn hình,</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ 4,5 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ 5 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--	--

<p>sau đó cho trẻ mở mắt ra và nói tên đồ dùng vừa biến mất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi, cô bao quát.</li> <li>- Cô nhận xét.</li> </ul> <p>TC 2: Đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</li> <li>+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội, nhiệm vụ của các đội là chạy lên khoanh tròn vào đồ dùng trường tiểu học. Đội nào khoanh đúng chính xác nhất là đội thắng cuộc.</li> <li>+ Luật chơi: Mỗi lần lên chỉ khoanh 1 đồ dùng.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi, cô bao quát.</li> <li>- Cô nhận xét.</li> </ul> <p><b>3.HĐ3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li>   <li>- Trẻ lắng nghe</li>     <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li>   <li>- Trẻ nhẹ nhàng ra sân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li>   <li>- Trẻ lắng nghe</li>     <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li>   <li>- Trẻ nhẹ nhàng ra sân</li> </ul>
--	---	---

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

*HĐCD: Quan sát thước kẻ*

*TCVD: Chạy tiếp cờ*

*Chơi tự do*

### I. Mục đích – Yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết được một số biết một số đặc điểm nổi của thước kẻ (Có các vạch kẻ, các con số). Trẻ biết chơi trò chơi chạy tiếp cờ

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ biết được một số biết một số đặc điểm nổi của thước kẻ (Có các vạch kẻ, các con số) theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi chạy tiếp cờ dưới sự giúp đỡ của cô

- 4 tuổi Trẻ biết được một số biết một số đặc điểm nổi của thước kẻ (Có các vạch kẻ, các con số). Trẻ biết chơi trò chơi chạy tiếp cờ cùng anh chị.

#### 2. Kỹ năng

- 4,5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ, phát triển vận động cho trẻ.

- Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng lắng nghe, nhận biết, ghi nhớ, phát triển vận động cho trẻ.

#### 3. Thái độ

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập.

### II. Chuẩn bị

- Thước kẻ, cờ, ghế.

- Đồ chơi ngoài trời sắp xếp sạch sẽ, sinh động;

### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<p><b>1. HD1: HĐCD: Quan sát thước kẻ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và trẻ cùng hát: "Tạm biệt búp bê"</li> <li>- Chúng ta vừa hát bài gì?</li> <li>- Cô khái quát, dẫn trẻ vào bài.</li> <li>- Cô cho trẻ quan sát thước kẻ và đàm thoại.</li> <li>- Chúng mình nhìn xem cô có gì?</li> <li>- Ai có nhận xét gì về thước kẻ?</li> <li>- Thước kẻ có màu gì?</li> <li>- Thước kẻ làm bằng chất liệu gì?</li> <li>- Thước kẻ dùng để làm gì ?</li> <li>- Cô khái quát: Thước kẻ làm bằng nhựa, có các vạch kẻ rất đều nhau và các con số số, thước kẻ dùng để kẻ.</li> <li>- Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập</li> </ul> <p><b>2. HD2: TCVD: Chạy tiếp cờ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát.</li> <li>- Cô nhận xét, động viên khen ngợi trẻ.</li> </ul> <p><b>3. HD3: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con hãy quan sát xem ngoài sân trường có những đồ chơi gì?</li> <li>- Con thích chơi gì?</li> <li>- Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích của trẻ, cô quan sát, nhắc nhở.</li> <li>- Cô nhận xét chung, động viên trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát</li> <li>- 4,5 tuổi trả lời</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- 4,5 tuổi trả lời</li> <li>- 1,2 trẻ 5 tuổi trả lời</li> <li>- Trẻ 4 tuổi trả lời</li> <li>- 4,5 tuổi trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 4,5 ý kiến</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chú ý</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nhắc lại</li> <li>- Trẻ nhắc lại</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

### HOẠT ĐỘNG CHIỀU

\* Ôn kiến thức cũ: Môi trường xung quanh

*Trò chơi: Đội nào đúng*

- Mục đích:

+ 4, 5 tuổi: củng cố nhận biết của trẻ về một số đồ dùng của học sinh lớp 1 thông qua trò chơi đội nào đúng.

\* Trẻ KT: củng cố nhận biết của trẻ về một số đồ dùng của học sinh lớp 1 thông qua trò chơi đội nào đúng.

- Chuẩn bị: Lô tô một số dùng của học sinh lớp 1.
- Tiến hành: Cô nói tên trò chơi, cách chơi.
- + Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, khi có hiệu lệnh bắt đầu bạn đầu hàng thì bật liên tục qua 5 vòng lên lấy đồ dùng của học sinh lớp 1 sau đó về cuối hàng, bạn thứ 2 thực hiện tương tự, trong thời gian 1 bản nhạc đội nào lên lấy được nhiều đồ dùng hơn đội đó giành chiến thắng.
- + Luật chơi: Mỗi lần lên chỉ lấy một lô tô.
- + Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát sửa sai cho trẻ.
- + Trẻ khuyết tật: Cô giúp đỡ trẻ chơi.
- + Cô nhận xét, động viên trẻ.

### **\* Toán: Nói giờ trên đồng hồ**

- Mục đích:
- + 5 tuổi: **MT 4: Xác định giờ đúng trên đồng hồ (CS 49)**
- \* Trẻ KT: **MT 4: Xác định giờ đúng trên đồng hồ theo khả năng(CS 49)**
- + 4 tuổi: Xác định giờ đúng trên đồng hồ
- Chuẩn bị: Đồng hồ
- Tiến hành:
- + Cô cho trẻ đọc các số trên đồng hồ, cô giới thiệu về cách xem giờ, cô quay kim đồng hồ cho trẻ nói giờ.
- + Cô khái quát: Đồng hồ dùng để xem giờ, mặt trước đồng hồ có các chữ số được sắp xếp thành vòng tròn từ bé đến lớn tức là từ số 1 đến số 12, khoảng cách giữa các số đều nhau. Có kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút và kim dài nhất là kim giây. Chiều quay của kim đồng hồ là từ phải sang trái..
- + Cô nhận xét, động viên trẻ.

### **\* Chơi tự do**

Cho trẻ chơi tự do theo ý thích

### **\* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.
- Cho trẻ nhận xét cuối ngày
- Cho trẻ khuyết tật nhận xét mình, nhận xét bạn.
- Trả trẻ.

---

*Thứ 5, ngày 21 tháng 5 năm 2026*

## **HOẠT ĐỘNG SÁNG**

### **LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

#### *Bút mực*

*Chuỗi câu: Cô cầm bút mực lên; Cô mở nắp bút ra; Cô đóng nắp bút vào*

### **I. Mục đích - Yêu cầu**

### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, rõ ràng từ “Bút mực ” và chuỗi câu “Cô cầm bút mực lên; Cô mở nắp bút ra; Cô đóng nắp bút vào”. Biết chơi trò chơi truyền tin.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, đủ từ “Bút mực ” và chuỗi câu “Cô cầm bút mực lên; Cô mở nắp bút ra; Cô đóng nắp bút vào”. Biết chơi trò chơi truyền tin.

- 4 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, đủ từ từ “Bút mực ” và chuỗi câu “Cô cầm bút mực lên; Cô mở nắp bút ra; Cô đóng nắp bút vào”. Biết chơi trò chơi truyền tin.

### 2. Kỹ năng

- 4,5 tuổi; Phát triển vốn từ, ngôn ngữ, khả năng diễn đạt rõ ràng cho trẻ. Phát triển tai nghe, ngôn ngữ cho trẻ khi tham gia trò chơi.

\* Trẻ khuyết tật: Phát triển vốn từ, ngôn ngữ, khả năng diễn đạt cho trẻ. Phát triển tai nghe, ngôn ngữ cho trẻ khi tham gia trò chơi.

### 3. Thái độ

- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng học tập, yêu quý thầy cô.

## II. Chuẩn bị

- Bút mực.

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<b>1. HD1: Giới thiệu bài</b> - Cô đọc câu đố về bút mực : Cày trên đồng ruộng trắng phau Khát xuống uống nước giếng sâu đen ngòm - Là cái gì ? - Cô khái quát, dẫn dắt trẻ vào bài.	- Trẻ lắng nghe  - Trẻ 4,5 tuổi trả lời - Trẻ lắng nghe	- Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
<b>2. HD2: Phát triển bài</b> <b>a. Làm mẫu và thực hành</b> * Từ : Bút mực - Cô đưa ra Bút mực cho trẻ quan sát. - Cô có gì? - Cô nói mẫu từ: Bút mực (3 lần) - Cô cho trẻ nói từ : Bút mực (3 lần) theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Ai có thể đặt câu với từ Bút mực? - Cô cầm bút lên và hỏi : Cô làm hành động gì? - Cô nói câu: Cô cầm bút mực lên (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Cô mở nắp bút ra và hỏi: Cô làm gì? - Cô nói câu: Cô mở nắp bút ra (3 lần)	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ theo các hình thức - 1, 2 ý kiến - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu theo các hình thức - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe	- Trẻ chú ý - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ theo các hình thức - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu theo các hình thức - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li> <li>- Cô đóng nắp bút lại và hỏi: Cô làm gì?</li> <li>- Cô nói câu: Cô đóng nắp bút vào (3 lần).</li> <li>- Cô nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li> <li>- Chúng mình vừa được làm quen với từ câu gì?</li> <li>- Cô cho trẻ nhắc lại từ và chuỗi câu</li> <li>- Cô giáo dục yêu quý, nghe lời, kính trọng thầy cô giáo,</li> </ul> <p><b>b. Trò chơi ôn luyện</b> Trò chơi : Truyền tin</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói tên trò chơi</li> <li>- Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi</li> <li>- Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát.</li> <li>- Cô nh nhận xét, khen ngợi trẻ</li> </ul> <p><b>3. HĐ3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đọc thơ Bé vào lớp 1 nhẹ nhàng ra sân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- Trẻ 4 tuổi trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ nhắc lại</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- 1,2 ý kiến</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ đọc thơ và ra sân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nhắc lại</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ đọc thơ và ra sân</li> </ul>
---	--	---

## HOẠT ĐỘNG: ÂM NHẠC

**DVD:** *VTTTTC: Tạm biệt búp bê*

**NH:** *Thương lắm thầy cô ơi*

**TC:** *Ai nhanh nhất*

### I. Mục đích – Yêu cầu

#### 1. Kiến thức

##### - 5 tuổi:

+ **MT 4:** Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát “Tạm biệt búp bê” với hình thức vận động VTTTTC.

+ Trẻ biết tên bài hát, nhận ra giai điệu nhẹ nhàng, tình cảm bài hát: “Thương lắm thầy cô ơi”. Trẻ chơi tốt trò chơi ai nhanh nhất

\* Trẻ khuyết tật:

+ **MT 4:** Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát “Tạm biệt búp bê” với hình thức vận động VTTTTC dưới sự giúp đỡ của cô.

+ Trẻ biết tên bài hát, nhận ra giai điệu nhẹ nhàng, tình cảm bài hát “Thương lắm thầy cô ơi”. Trẻ chơi được trò chơi ai nhanh nhất cùng các bạn.

##### - 4 tuổi:

+ **MT 4:** Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của bài hát “Tạm biệt búp bê” với hình thức VTTTTC.

+ Trẻ biết tên bài hát, nhận ra giai điệu nhẹ nhàng, tình cảm bài hát: “Thương lắm



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ hát bài hát ( 1 lần)</li> <li>- Để bài hát thêm sinh động, các con sẽ làm gì ?</li> <li>- Để bài hát thêm sinh động hơn hôm nay chúng ta sẽ thực hiện vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “Tạm biệt búp bê”.</li> <li>- Vỗ vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay như thế nào?</li> <li>- Cô nói: Vỗ tay 3 tiếng rồi nghỉ một nhịp và vỗ vào câu hát đầu tiên của bài hát, tiếp tục vỗ 3 tiếng rồi nghỉ cho đến hết.</li> <li>- Cô vỗ tay theo tiết tấu chậm 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần 1 phân tích cách vỗ: Cô vỗ bắt đầu vào chữ “Tạm biệt búp bê” rồi mở ra rồi tiếp tục vỗ vào “Tạm biệt búp” – nghỉ, cứ tiếp tục như thế cho đến hết bài hát.</li> <li>+ Lần 2 vỗ cho trẻ quan sát lại</li> </ul> </li> <li>- Cô thực hiện lần 3 chọn vện cho trẻ quan sát.</li> <li>- Cô cho trẻ thực hiện từng câu.</li> <li>- Cô cho trẻ vận động cả bài 2 lần.</li> <li>- Cô cho trẻ vận động dưới nhiều hình thức: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lần lượt 3 đội chơi kết hợp dụng cụ</li> <li>+ Nhóm bạn trai</li> <li>+ Nhóm bạn gái</li> <li>+ 3 bạn của 3 gia đình</li> <li>+ Đại diện 3 gia đình.</li> </ul> </li> <li>- Cô cho cả lớp vận động lại bài hát 1 lần.</li> <li><b>b, Nghe hát: “Thương lắm thầy cô ơi”</b></li> <li>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: Bài hát Thương lắm thầy cô ơi của nhạc sĩ Lê Vinh Phúc.</li> <li>- Cô hát lần 1 <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô vừa hát bài gì ? Do ai sáng tác?</li> <li>+ Bài hát nói về điều gì?</li> </ul> </li> <li>- Cô hát lần 2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát</li> <li>- 1-2 ý kiến</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ chú ý quan sát</li> <li>- Trẻ thực hiện từng câu</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ thực hiện theo các hình thức</li> <li>- Cả lớp thực hiện</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 4,5 tuổi trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ thực hiện dưới sự giúp đỡ của cô</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ thực hiện theo các hình thức</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nhắc lại</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	---	---

<p>+ Cô giảng nội dung: Bài hát thương lắm thầy cô ơi là một ca khúc cảm động, thể hiện tình cảm yêu thương, sự tri ân và lòng biết ơn sâu sắc của học sinh đối với thầy cô giáo. Bài hát ca ngợi công lao dạy dỗ, sự tận tụy và tình yêu thương mà thầy cô dành cho học sinh.</p> <p>- Lần 3: Cho trẻ nghe ca sĩ hát. Mời trẻ hưởng ứng cùng.</p> <p><b>c, Trò chơi: Ai nhanh nhất</b></p> <p>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Trẻ đứng vòng quanh ghế/vòng và vừa đi, vừa hát theo nền nhạc sôi động. Khi nhạc dừng hoặc có hiệu lệnh (xắc xô) trẻ phải nhanh chân tìm và ngồi vào ghế/vòng. Bạn nào không tìm được chỗ ngồi sẽ bị loại hoặc nhảy lò cò về chỗ. Giảm dần số lượng ghế sau mỗi lượt chơi cho đến khi tìm ra người thắng cuộc cuối cùng.</p> <p>+ Luật chơi: Chỉ được cướp ghế khi nhạc đã dừng hoàn toàn. Mỗi ghế chỉ được phép có 1 người. Người không có ghế sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát. - Cô nhận xét.</p> <p><b>3. HĐ3 : Kết thúc</b></p> <p>- Cô cho trẻ VTTTC bài tạm biệt búp bê và ra ngoài.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hưởng ứng</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ vỗ tay theo TTC và đi ra ngoài</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hưởng ứng</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ vỗ tay theo TTC và đi ra ngoài</p>
---	---	---

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**HĐCD: Đọc thơ “Bé vào lớp 1”**

**TCVĐ: Chuyển bóng**

**Chơi tự do**

### I. Mục đích – Yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ “Bé vào lớp 1”, hiểu được nội dung bài thơ, đọc được bài thơ cùng cô. Trẻ chơi tốt trò chơi chuyển bóng.



- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.	- Trẻ lắng nghe	- Trẻ lắng nghe
<b>3. HĐ3: Chơi tự do</b>		
- Các con hãy quan sát xem ngoài sân trường có những đồ chơi gì?	- Trẻ trả lời	- Trẻ lắng nghe
- Con thích chơi gì?	- 4,5 ý kiến	- Trẻ trả lời
- Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích của trẻ, cô quan sát, nhắc nhở.	- Trẻ chơi	- Trẻ chơi
- Cô nhận xét chung, động viên trẻ	- Trẻ lắng nghe	- Trẻ lắng nghe

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* Ôn kiến thức cũ: Âm nhạc

*TC: Bé yêu âm nhạc*

- Mục đích:

+ 4,5 tuổi: Trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm bài : Tạm biệt búp bê thông qua trò chơi bé yêu âm nhạc.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm bài : Tạm biệt búp bê thông qua trò chơi bé yêu âm nhạc.

- Chuẩn bị: Nhạc beat bài : Tạm biệt búp bê.

- Tiến hành:

+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi

+ Cách chơi : Cô cho trẻ thi giữa 3 tổ, nhóm, cá nhân có kết hợp các dụng cụ âm nhạc.

+ Trẻ khuyết tật : Cô cho trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm theo các hình thức.

+ Cô nhận xét, khen ngợi, động viên trẻ.

### \* Làm quen bài mới: Tạo hình

*TC: Bé khéo tay*

- Mục đích:

+ 4,5 tuổi: Trẻ biết cách nặn đồ dùng của học sinh lớp 1 theo hướng dẫn.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ biết cách nặn đồ dùng của học sinh lớp 1 dưới sự giúp đỡ của cô.

+ 4 tuổi: Trẻ biết cách nặn đồ dùng của học sinh lớp 1 dưới sự giúp đỡ của cô.

- Chuẩn bị: Mẫu nặn (Cái bút, cục tẩy, viên phấn, quyển vở), đất nặn, bảng con.

- Tiến hành:

+ Cô cho trẻ quan sát mẫu và trò chuyện cùng trẻ.

+ Cô hướng dẫn trẻ nặn.

+ Cô cho trẻ nặn.

+ Trẻ KT: Cô giúp đỡ trẻ nặn.

+ Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.

+ Cô nhận xét, động viên trẻ.

### \* Chơi tự do

Cho trẻ chơi tự do theo ý thích

### **\* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật ỉa chảy, sâu răng

- Mục đích:

+ 5 tuổi: **MT 5:** Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật, ỉa chảy, sâu răng...

+ Trẻ KT: **MT 5:** Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật, ỉa chảy, sâu răng...

+ 4 tuổi: **MT 5:** Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật, ỉa chảy, sâu răng...

- Tiến hành: Cô cho trẻ xem video bạn nhỏ ăn uống không lành mạnh bị tiêu chảy, sâu răng. Cô hỏi trẻ: Bạn nhỏ bị làm sao? Sao bạn nhỏ lại bị đau bụng, sâu răng.

Cô giáo dục: Ăn uống lành mạnh, giữ gìn vệ sinh.

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Cho trẻ nhận xét cuối ngày

- Cho trẻ khuyết tật nhận xét mình, nhận xét bạn.

- Trả trẻ.

---

*Thứ 6, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

## **HOẠT ĐỘNG SÁNG**

### **LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

#### *Quyển sách*

*Đây là quyển sách; Bé mở sách ra; Bé đang đọc sách*

#### **I. Mục đích – Yêu cầu**

##### **1. Kiến thức**

- 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng từ “Quyển sách” và câu “Đây là quyển sách; Bé mở sách ra; Bé đang đọc sách”. Biết chơi trò chơi ngôi sao kỳ diệu

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ nghe, hiểu nói đủ từ từ từ “Quyển sách” và câu “Đây là quyển sách; Bé mở sách ra; Bé đang đọc sách”. Trẻ chơi trò chơi ngôi sao kỳ diệu.

- 4 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nói đúng, đủ từ từ “Quyển sách” và câu “Đây là quyển sách; Bé mở sách ra; Bé đang đọc sách”. Biết chơi trò chơi ngôi sao kỳ diệu

##### **2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng nghe, nói đúng, đủ từ và câu, khả năng diễn đạt rõ ràng mạch lạc, rèn khả năng ghi nhớ, nhanh nhẹn khi chơi trò chơi.

\* Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng nghe, hiểu, nói đủ từ và câu. rèn khả năng ghi nhớ, nhanh nhẹn khi chơi trò chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng nghe, nói đúng, đủ từ và câu, khả năng diễn đạt rõ ràng mạch lạc, rèn khả năng ghi nhớ, nhanh nhẹn khi chơi trò chơi.

##### **3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ giữ gìn sách vở, chăm chỉ học bài

## II. Chuẩn bị

- Quyển sách, video AI bé mở sách, bé đọc sách.
- Máy tính, tivi.

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HĐ của trẻ	HĐ trẻ KT
<b>1. HĐ1: Giới thiệu bài</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.</li><li>- Cô khái quát, dẫn dắt trẻ vào bài.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul>
<b>2. HĐ2: Phát triển bài</b> <b>a. Làm mẫu và thực hành</b> * Từ : Quyển sách <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ quan sát quyển sách và hỏi : Cô có gì đây?</li><li>- Cô nói mẫu từ: Quyển sách (3 lần)</li><li>- Cô cho trẻ nói từ : Quyển sách (3 lần) theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li><li>- Đây là gì?</li><li>- Cô nói câu: Đây là quyển sách (3 lần)</li><li>- Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li><li>- Cho trẻ xem video bé mở sách ra và hỏi: Bé làm gì?</li><li>- Cô nói câu: Bé mở sách ra (3 lần)</li><li>- Cô cho trẻ nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li><li>- Cho trẻ xem video bé đang đọc sách và hỏi: Bé làm gì?</li><li>- Cô nói câu : Bé đang đọc sách (3 lần).</li><li>- Cô nói câu theo các hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</li><li>- Chúng mình vừa được làm quen với câu gì?</li><li>- Cô cho cả lớp nhắc lại từ và câu.</li><li>- Giáo dục trẻ giữ gìn sách vở, chăm chỉ học tập.</li></ul> * Trò chơi : Ngôi sao kỳ diệu <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô nói tên trò chơi.</li><li>- Cô nói cách chơi, luật chơi:</li></ul> + Cách chơi: Cô mời trẻ lên bấm chuột vào các số trên mỗi cánh ngôi sao, khi	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói từ theo các hình thức</li><li>- 1, 2 ý kiến</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li><li>- 1-2 trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li><li>- 4,5 tuổi trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ nhắc lại</li><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói từ theo các hình thức</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nói câu theo các hình thức</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ nhắc lại</li><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul>

ngôi sao quay, xuất hiện hình ảnh hay video nào trẻ nói to từ, câu liên quan đến hình ảnh. + Luật chơi: Nói sai sẽ nói lại. - Cô cho trẻ chơi. Cô bao quát. - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. <b>3. HD3: Kết thúc</b> - Cô cho trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động khác	- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe  - Trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động	- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe  - Trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động
---	---	---

**HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH**  
*Nặn đồ dùng của học sinh lớp 1*

**I. Mục đích – Yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- 5 tuổi:

+ **MT 1:** Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành đồ dùng học sinh lớp 1 có bố cục cân đối

\* Trẻ KT:

+ **MT 1:** Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành đồ dùng học sinh lớp 1 có bố cục cân đối dưới sự giúp đỡ của cô

- 4 tuổi:

+ **MT 1:** Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong, đất nặn để nặn thành đồ dùng học sinh lớp 1 có nhiều chi tiết.

**2. Kĩ năng**

- 4,5 tuổi: Rèn kĩ năng nặn, kỹ năng quan sát, nhận xét cho trẻ.

\* Trẻ khuyết tật: Rèn kĩ năng nặn, kỹ năng lắng nghe, nhận xét cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập.

**II. Chuẩn bị**

- Mẫu nặn: Cái bút, cục tẩy, viên phấn, quyển vở.

- Bảng con, đất nặn cho trẻ

**III. Các hoạt động**

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<b>1, HD1: Giới thiệu bài</b> Cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối trời sáng - Ban búp bê tặng lớp mình một món quà, mời một bạn lên mở hộp quà. - Ban búp bê tặng gì cho chúng mình đây. - Những đồ dùng này dùng để làm gì?	- Trẻ chơi - Trẻ khám phá hộp quà  - 4,5 tuổi trả lời	- Trẻ chơi - Trẻ khám phá hộp quà  - Trẻ lắng nghe

<p>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đồ dùng</p> <p><b>2, HĐ2: Phát triển bài</b></p> <p><b>* Quan sát mẫu, nhận xét</b></p> <p><i>Cái bút</i></p> <p>- Đây là gì?</p> <p>- Ai có nhận xét gì về đồ dùng này?</p> <p>- Cái bút này màu gì? Hình dáng như thế nào?</p> <p>- Còn đây là gì? Phía dưới ngòi bút có nặn như thế nào</p> <p>- Cô chốt:</p> <p><i>Cục tẩy.</i></p> <p>Cô còn có đồ dùng nữa các con nhìn xem đây là gì?</p> <p>- Cục tẩy này màu gì?</p> <p>- Cục tẩy hình gì?</p> <p>- Để nặn được cục tẩy thì chúng mình phải nặn như thế nào ?</p> <p>+ Viên phấn, quyển vở cô đàm thoại tương tự.</p> <p><b>* Hỏi ý định trẻ</b></p> <p>- Cô hỏi ý định của trẻ con muốn nặn đồ dùng gì? Con nặn như thế nào?</p> <p><b>* Trẻ thực hiện</b></p> <p>- Cô cho trẻ nặn. Cô bao quát, giúp đỡ trẻ thực hiện</p> <p><b>* Trưng bày sản phẩm</b></p> <p>- Cô mời trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.</p> <p>- Cô mời trẻ nhận xét</p> <p>- Cô nhận xét</p> <p><b>3, HĐ3: Kết thúc:</b></p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động khác.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 4,5 tuổi trả lời</p> <p>- 4 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 4,5 tuổi trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 5 tuổi trả lời</p> <p>- 4,5 ý kiến</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trưng bày</p> <p>- 2,3 ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trưng bày</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động</p>
--	---	---

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

*HĐTN: Giải một số câu đố về đồ dùng của học sinh lớp 1*

*TCVD: Chạy tiếp cờ*

*Chơi tự do*

### I. Mục đích – Yêu cầu

### 1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết giải một số câu đố về một số đồ dùng học sinh lớp 1 (Bút chì, thước kẻ, hộp bút, cục tẩy). Trẻ chơi tốt trò chơi chạy tiếp cờ.

\* Trẻ khuyết tật: biết giải một số câu đố về một số đồ dùng học sinh lớp 1 (Bút chì, thước kẻ, hộp bút, cục tẩy) . Trẻ chơi được trò chơi chạy tiếp cờ cùng các bạn.

- 4 tuổi: biết giải một số câu đố về một số đồ dùng học sinh lớp 1 (Bút chì, thước kẻ, hộp bút, cục tẩy). Trẻ chơi tốt trò chơi chạy tiếp cờ cùng anh chị

### 3. Kỹ năng

- Trẻ 4,5 tuổi: Rèn kỹ năng lắng nghe, tư duy kỹ năng trả lời câu hỏi, ghi nhớ, phát triển vận động cho trẻ.

\* Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng lắng nghe, tư duy, nhận biết, ghi nhớ, phát triển vận động cho trẻ.

### 3. Thái độ

- Trẻ giữ gìn đồ dùng học tập..

## II. Chuẩn bị

- Câu đố cho trẻ, cờ, ghè.

- Đồ chơi ngoài trời sắp xếp sạch sẽ, sinh động.

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ	HD trẻ KT
<b>1. HD1: HĐCD: Giải một số câu đố về đồ dùng của học sinh lớp 1</b> - Hôm nay thời tiết rất là đẹp các con cùng cô đi dạo chơi sân trường nào - Cô đọc một số câu đố về một số đồ dùng của học sinh lớp 1 cho trẻ giải câu đố: + Bút chì Mình tròn, đầu nhọn Chẳng phải bò, trâu Vẽ chữ, vẽ hình Bé yêu em lắm - Là gì? - Cô cho trẻ nhắc lại: Bút chì + Thước kẻ Đầu đuôi vuông vắn như nhau Thân chia nhiều vạch thẳng đều đặn thay Bé dùng kẻ đường dài Đố em, đố bạn thước nào thẳng bằng - Là gì? - Cô cho trẻ nhắc tên: Thước kẻ	- Trẻ dạo cùng cô  - Trẻ lắng nghe  - 4,5 tuổi trả lời - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe	- Trẻ dạo cùng cô  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ trả lời - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe

<p>+ Hộp bút Nhà tôi nhỏ nhỏ Nhiều bạn bút, gồm Xếp hàng ngay ngắn Nằm ngủ trong đây Đố bé biết tôi là gì? - Cô cho trẻ nhắc lại: Hộp bút</p> <p>+ Cục tẩy Bé thì bằng cái kẹo con Siêng năng tẩy sạch lỗi sai trên bài Giúp vở sạch, chữ đẹp hoài Đố bé biết tôi là ai giúp mình? - Cô cho trẻ nhắc lại: Cục tẩy - Chúng mình vừa giải câu đố về những gì? - Cô giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng học tập</p> <p><b>2. HD2: TCVD : Chạy tiếp cờ</b> - Cô nói tên trò chơi. - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát. - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.</p> <p><b>3. HD3: Chơi tự do</b> - Các con hãy quan sát xem ngoài sân trường có những đồ chơi gì? - Con thích chơi gì? - Cô cho trẻ chơi tự do theo ý thích của trẻ, cô quan sát, nhắc nhở. - Cô nhận xét chung, động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe - 2,3 ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời - 4,5 ý kiến - Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe</p>
--	---	--

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* Ôn kiến thức cũ: Tạo hình

*Hoàn thiện bài tạo hình*

- Mục đích:

+ 4,5 tuổi: Trẻ hoàn thiện bài tạo hình.

\* Trẻ KT: Trẻ hoàn thiện bài tạo hình.

- Chuẩn bị: Đất nặn, bảng con, bài tạo hình cho trẻ.

- Tiến hành:

+ Bài tạo hình của trẻ, đất nặn, bảng con.

+ Cô cho trẻ thực hiện. Cô bao quát, giúp đỡ trẻ

- Cô nhận xét, động viên trẻ.

*Ôn hoạt động chơi*

***Góc phân vai: Cửa hàng tập hóa; Cô giáo***

***Góc xây dựng: Xây trường tiểu học***

***Góc tạo hình: Vẽ, nặn, tô màu tranh về trường tiểu học, đồ dùng học tập***

- Mục đích

+ 5 tuổi: Trẻ phân vai chơi, thể hiện đúng vai chơi.

\* Trẻ khuyết tật: Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi trong nhóm.

+ 4 tuổi: Trẻ biết phân vai chơi, biết và thể hiện đúng các vai chơi.

- Chuẩn bị

Các góc chơi được sắp xếp gọn gàng, hợp lí, đồ dùng, đồ chơi đủ cho các góc chơi, thuận tiện cho việc lấy và cất: Góc xây dựng: Cây, hoa, nút nhựa, gạch, đồ dùng xây dựng; Góc phân vai: Đồ dùng gia đình, nấu ăn, cây, hoa, sách, vở, bảng con, ... Góc tạo hình: Bút chì, bút màu, giấy màu, keo dán.

- Tiến hành:

+ Cô cho trẻ thỏa bầu trưởng trò, mời trưởng trò lên thỏa thuận, cô cho trẻ chơi, cô bao quát, giúp đỡ khi cần.

***\* Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, trả trẻ***

- Cho trẻ chơi tự do theo ý thích

- Vệ sinh cá nhân cho trẻ

- Cho trẻ nhận xét cuối tuần, tặng phiếu bé ngoan

- Cho trẻ khuyết tật nhận xét mình, nhận xét bạn, phát phiếu bé ngoan

- Trả trẻ.

**TTCM**

**GIÁO VIÊN**

**Phùng Thị Tuyết Mai**

**Lý Thị Đại**

**Chủ đề lớn: TRƯỜNG TIỂU HỌC**  
**Chủ đề nhỏ: BÉ CHUẨN BỊ ĐI HỌC LỚP 1**  
**Tuần 35: Từ ngày 18/5/2026 đến ngày 22/5/2026**

Thời gian	Tên hoạt động	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
8h00 - 8h20	Thể dục sáng	- Hô hấp : Hít vào thở ra - Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang - Bụng 4: Cúi về trước, ngửa ra sau - Chân 4: Nâng cao chân gập gối - Trò chơi: Chi chi chành chành				
8h20 - 8h50	Làm quen tiếng việt	<b>LQ từ và câu</b> Cặp sách Cặp sách màu xanh; Cặp sách có nhiều ngăn; Cặp sách để đựng sách	<b>LQ từ và câu</b> Quyền vở Đây là quyển vở; Bé cầm quyển vở lên; Bé mở quyển vở ra	<b>LQ từ và câu</b> Thước kẻ Đây là thước kẻ; Thước kẻ làm bằng nhựa; Thước kẻ dùng để kẻ	<b>LQ từ và câu</b> Bút mực Cô cầm bút mực lên; Cô mở nắp bút ra; Cô đóng nắp bút vào	<b>LQ từ và câu</b> Quyền sách Đây là quyển sách; Bé mở sách ra; Bé đang đọc sách
8h50 - 9h20	Hoạt động chung	<b>TDKN</b> Trườn kết hợp trèo qua ghế dài (MT 2, CS 4)	<b>CHỮ CÁI</b> Tập tô chữ cái v, r (CS 40, MT 8, MT 9)	<b>MTXQ</b> Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1 (MT1, MT 2)	<b>ÂM NHẠC</b> <b>VTTTC:</b> Tạm biệt búp bê (MT 4) <b>NH:</b> Thương lắm thầy cô ơi <b>TC:</b> Ai nhanh nhất.	<b>TẠO HÌNH</b> Nặn đồ dùng của học sinh lớp 1 (ĐT) (MT 1)
9h20 - 10h00	Hoạt động ngoài trời	<b>HĐCĐ:</b> Quan sát cặp sách - <b>TCVĐ:</b> Chạy tiếp cờ - Chơi tự do	<b>HĐCĐ:</b> Xếp chữ cái v,r bằng hạt hạt - <b>TCVĐ:</b> Chuyện bóng - Chơi tự do	<b>HĐCĐ:</b> Quan sát thước kẻ - <b>TCVĐ:</b> Chạy tiếp cờ - Chơi tự do	<b>HĐCĐ:</b> Đọc thơ “Bé vào lớp 1” - <b>TCVĐ:</b> Chuyện bóng - Chơi tự do	<b>HĐCĐ:</b> Giải một số câu đố về đồ dùng của học sinh lớp 1 - <b>TCVĐ:</b> Chạy tiếp cờ - Chơi tự do
10h - 10h50	Hoạt động chơi	Góc phân vai: Cửa hàng tạp hóa; Cô giáo Góc xây dựng: Xây trường tiểu học Góc tạo hình: Vẽ, nặn, tô màu tranh về trường tiểu học, đồ dùng học tập Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, làm sách về chủ đề; xếp chữ cái đã học Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề Góc toán – KH - TN: Xếp chữ số đã học <b>MT 3</b>				
14h30 -	Hoạt động	Ôn KT cũ TDKN	Ôn KT cũ CHỮ CÁI	Ôn KT cũ MTXQ	Ôn KT cũ ÂM NHẠC	Ôn KT cũ TẠO HÌNH

<b>15h40</b>	<b>chiều</b>	TC: Ai giỏi hơn  <b>LQBM</b> <b>CHỮ CÁI</b> Thực hiện vở chữ cái	Hoàn thiện vở tập tô ( <b>CS 41</b> ) <b>LQBM</b> <b>MTXQ</b> TC: Cái gì biến mất (Thực hiện phòng tin học)	TC: Đội nào đúng  <b>TOÁN</b> Nói giờ trên đồng hồ ( <b>CS 49</b> )	TC: Bé yêu âm nhạc <b>LQBM</b> <b>TẠO HÌNH</b> TC: Bé khéo tay	Hoàn thiện bài tạo hình  <b>Ôn</b> hoạt <b>động chơi</b>
<b>15h40</b> - <b>16h50</b>		Chơi tự do, vệ sinh, nêu gương, trả trẻ <b>MT 5</b>				Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, trả trẻ

**TTCM**

**GIÁO VIÊN**

**Phùng Thị Tuyết Mai**

**Lý Thị Đại**